

Số: 05/2025/QĐST-HNGĐ

Bù Đăng, ngày 15 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 208/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2024 về việc “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Bích T, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn 1, xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Anh Đào A, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn 1, xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

Anh Đào A và chị Phạm Thị Bích T có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 22 của Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước cấp ngày 07/4/2005.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Bích T và anh Đào A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào A thuận tình ly hôn với chị Phạm Thị Bích T.

- Về con chung: Giao cháu Đào Duy H, sinh ngày 07/7/2007 cho chị Phạm Thị Bích T trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom hoặc cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Các bên có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật. Quyền của anh chị đối với con chung được thực hiện theo quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Phạm Thị Bích T và anh Đào A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, nguyên đơn chị Phạm Thị Bích T nhận nộp, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Tuyền đã nộp là 300.000 đồng (Biên lai thu số 0009517 ngày 12/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước). Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước hoàn trả lại số tiền còn lại là 150.000 đồng cho chị Phạm Thị Bích T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS và Chi cục THA huyện Bù Đăng;
- Tòa án tỉnh Bình Phước;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Đào